

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán: Mua sắm hóa chất, vật tư xét nghiệm cho Bệnh viện Sản - Nhi Cà Mau năm 2025 - 2026.
- Tên gói thầu: Gói thầu số 1: Hóa chất, vật tư dùng cho xét nghiệm.
- Giá gói thầu (đã bao gồm VAT): 2.267.924.700 VND.
- Nguồn vốn: Nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp của đơn vị.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng.
- Phương thức đấu thầu: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 150 ngày.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý III/2025.
- Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 24 tháng.
- Tùy chọn mua thêm: Không áp dụng.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

STT	Mã phân (lô)	Tên phân (lô)	Tên danh mục hàng hóa	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách tham khảo	Mô tả tính năng và thông số kỹ thuật cơ bản (hoặc trưng dương)
1	PP2500342766	Hoá chất dùng cho xét nghiệm					
1.1			Acid Acetic 3%	56	Chai	Chai 500ml	Chất lỏng không màu, dễ bay hơi, nồng độ 3%.
1.2			Anti A	280	Lọ	Lọ 10ml	Hóa chất xác định nhóm máu A. Hóa chất được pha loãng tối ưu để sử dụng không cần pha loãng hoặc bổ sung thêm.
1.3			Anti B	280	Lọ	Lọ 10ml	Hóa chất xác định nhóm máu B. Hóa chất được pha loãng tối ưu để sử dụng không cần pha loãng hoặc bổ sung thêm.
1.4			Anti AB	6	Lọ	Lọ 10ml	Hóa chất xác định nhóm máu AB. Hóa chất được pha loãng tối ưu để sử dụng không cần pha loãng hoặc bổ sung thêm.
1.5			Anti D	280	Lọ	Lọ 10ml	Hóa chất xác định nhóm máu Rh D. Hóa chất được pha loãng tối ưu để sử dụng không cần pha loãng hoặc bổ sung thêm.
1.6			ASO	20	Hộp	Hộp 5ml	Dùng để phát hiện kháng thể Antistreptolysin O. Có chứng âm chứng dương kèm theo
1.7			Cồn tuyệt đối	20	Chai	Chai 1 Lit	- Nồng độ Cồn (99,5%) Công dụng: - Sát trùng - Tẩy vết bẩn thông thường - Sử dụng để sát khuẩn tay, dụng cụ trong gia đình, y tế
1.8			CRP	1.000	Hộp	Hộp 5ml	Dùng để phát hiện Protein phản ứng C. Có chứng âm chứng dương kèm theo
1.9			Dầu soi kính hiển vi	16	Chai	Chai 100ml	Dầu soi kính hiển vi

1.10			Thuốc nhuộm Giem sa	24	Chai	Chai 100ml	Thành phần: Bột Giem sa; glycerol, methanol
1.11			Test chẩn đoán thương hàn	6	Hộp	8x5ml	Bộ chẩn đoán phát hiện kháng thể kháng vi khuẩn salmonella.
1.12			Thuốc nhuộm gram	24	Bộ	(Bộ/4 chai x 100ml)	Thực hiện xét nghiệm soi nhuộm Gram. Bao gồm 04 dung dịch thuốc nhuộm thành phần là Crystal Violet, Lugol, Alcohol và Safranin.
1.13			Hematoxyline	4	Chai	Chai 500ml	Hóa chất chuyên dụng trong kỹ thuật Papanicolaou (PAP), bắt màu tốt
1.14			OG-6	4	Chai	Chai 500ml	Hóa chất chuyên dụng trong kỹ thuật Papanicolaou (PAP), bắt màu tốt
1.15			Thuốc nhuộm PAP	4	Chai	Chai 500ml	Hóa chất chuyên dụng trong kỹ thuật Papanicolaou (PAP), bắt màu tốt
1.16			Lugol 3%	60	Chai	Chai 500ml	Thành phần của thuốc nhuộm gram. Tế bào bị viêm không bắt màu nhuộm thuốc thử - màu trắng, tế bào bình thường sẽ bắt màu nhuộm của thuốc thử - màu vàng.
2	PP2500342767	Vật tư dùng cho xét nghiệm					
2.1			Đầu col vàng	600.000	Cái	Bịch 1.000 cái	Chuyên dụng cho ngành y tế thích hợp với các loại Micropipete. Đầu col được thiết kế ôm kín đầu cây micropipet. Thể tích hút 0 - 200 μ l
2.2			Đầu col xanh	120.000	Cái	Bịch 500 cái	Chuyên dụng cho ngành y tế thích hợp với các loại Micropipete. Đầu col được thiết kế ôm kín đầu cây micropipet. Thể tích hút 200-1000 μ l
2.3			Giấy in nhiệt	400	Cuộn	Cuộn	Giấy có kích thước 57mm
2.4			Giấy lọc	10	Hộp	Hộp 100 Tờ	Giấy bán thấm sử dụng trong phòng xét nghiệm
2.5			Giấy lau kính hiển vi	10	Xấp	Xấp 100 tờ	Là loại giấy chuyên biệt dùng để vệ sinh kính hiển vi
2.6			Ống Hematocrit	300	Lọ	Lọ 100 ống	Ống Hematocrit là sản phẩm có chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế ISO 12.772, dùng để đo tỷ lệ phần thể tích hồng cầu lắng dưới đáy ống nghiệm.
2.7			Lam kính trơn	100.800	Cái	Hộp 72 cái	Size: 25.4x76.2mm, độ mỏng 1-1,2mm, bề mặt trơn

2.8			Lam men	4.000	Cái	Hộp 100 cái	Lamen kính thích hợp dùng trong chứa mẫu soi dưới kính hiển vi
2.9			Lam nhám	25.920	Cái	Hộp 72 cái	Size: 25.4x76.2mm, độ mỏng 1-1,2mm, bề mặt nhám
2.10			Lancet	60.000	Cái	Hộp 200 Cái	Làm bằng thép không gỉ, tiết trùng
2.11			Lọ đựng phân có hóa chất	600	Lọ	Bịch 100 lọ	Lọ miệng rộng, nắp vận chặt. Nắp lọ có một que nhựa hình muông-mái chèo dùng để xúc hay xấn mẫu phân. Có kèm 5 ml F2M thích hợp để lấy mẫu phân khảo sát ký sinh trùng đường ruột.
2.12			Lọ đựng nước tiểu nhựa	9.000	Lọ	Bịch 100 lọ	Lọ miệng rộng, nắp đỏ vận chặt, có dán nhãn. Thích hợp để lấy các bệnh phẩm tạp nhiễm như phân tươi, đàm để khảo sát tìm vi khuẩn kháng acid, hay lấy nước tiểu làm tổng phân tích nước tiểu
2.13			Ống Citrat	72.000	Ống	100 ống/Khay	Ống có nắp, bên trong ống có chứa dung dịch kháng đông sodium Citrate
2.14			Ống đo tốc độ lắng máu	2.400	Ống	100 ống/Khay	Ống đo tốc độ lắng máu tương thích máy MIX-Rate X20
2.15			Ống Edta nắp mũ 2ml	240.000	Ống	100 ống/Khay	Ống có nắp mũ, được làm bằng nhựa PP bên trong ống có chứa dung dịch kháng đông Ethylenediaminetetra acid: Edta-K2 hoặc Edta-K3
2.16			Ống Edta nắp mũ 1ml	288.000	Ống	100 ống/Khay	Ống có nắp, bên trong ống có chứa dung dịch kháng đông Ethylenediaminetetra acid: Edta-K2 hoặc Edta-K3
2.17			Ống Heparin	177.600	Ống	100 ống/Khay	Ống heparin: tính chất nhựa PP trung tính, có nắp, bên trong ống có chứa kháng đông Heparin.
2.18			Ống nghiệm có nắp 5ml	50.000	Ống	Gói 500 ống	Tính chất nhựa trong suốt, thể tích 5ml, màu trắng, thành ống trơn láng, có nắp
2.19			Ống nghiệm không nắp 5ml	24.000	Ống	Gói 500 ống	Tính chất nhựa trong suốt, thể tích 5ml, màu trắng, thành ống trơn láng.
2.20			Ống nghiệm PS 7ml	160.000	Ống	Gói 500 ống	Tính chất nhựa trong suốt, thể tích 7ml, màu trắng, thành ống trơn láng.
2.21			Ống nghiệm serum nắp đỏ	3.600	Ống	100 ống/Khay	Tính chất nhựa PP trung tính, nắp màu đỏ, bên trong ống có chứa hạt nhựa Poly styrene

2.22			Ống EDTA nắp cao su 1ml	76.800	Ống	100 ống/Khay	Ống có nắp cao su, được làm bằng nhựa PP bên trong ống có chứa dung dịch kháng đông
2.23			Ống EDTA nắp cao su 0,5 ml	2.400	Ống	100 ống/Khay	Ống có nắp cao su, được làm bằng nhựa PP bên trong ống có chứa dung dịch kháng đông

Ghi chú:

- Trường hợp nhà thầu dự thầu hàng hóa có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn so với E-HSMT thì nhà thầu phải đảm bảo hàng hóa dự thầu có thông số kỹ thuật và tính năng sử dụng giống với các hàng hóa yêu cầu.

- “Tương đương” có nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các vật tư (hóa chất) đã nêu trên.

- Nhãn hiệu, tên nhà sản xuất hàng hóa nêu trong E-HSMT (nếu có) chỉ mang tính tham khảo, minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa, không phải tiêu chuẩn đánh giá, nhà thầu có thể chào hàng hóa của hãng khác có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn các hàng hóa nêu trên về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ. Nhà thầu phải lập bảng liệt kê thông số kỹ thuật hàng hóa dự thầu.

1.3. Các yêu cầu khác

1.3.1. Các yêu cầu chung:

- Hàng hoá phải được cấp phép lưu hành hợp pháp tại Việt Nam;
- Xuất xứ, mã hiệu, tên thương mại, phân loại (đối với hàng hóa là trang thiết bị y tế theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế) yêu cầu Nhà thầu phải chào rõ ràng, đúng quy định, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Hạn sử dụng: Theo quy định của E-HSMT;
- Nhãn hàng hoá: Theo đúng quy định của pháp luật về ghi nhãn hàng hoá;
- Đóng gói, bảo quản hàng hoá: Theo đúng yêu cầu của nhà sản xuất, ngoài ra việc đóng gói phải phù hợp với từng loại phương tiện vận chuyển để chuyển hàng hoá nhằm phòng ngừa mọi hư hỏng trong quá trình vận chuyển, bốc dỡ và các tác động khác của môi trường.
- Đảm bảo cung ứng đúng chủng loại và đủ số lượng hàng hoá nếu trúng thầu.
- Đảm bảo khả năng cung cấp hàng hóa đạt yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng hàng hóa theo yêu cầu của Hồ sơ mời thầu trước đó thông qua đấu thầu rộng rãi và đúng giá trúng thầu (kể cả trong trường hợp có trượt giá trong năm).
- Đảm bảo thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Chủ đầu tư.
- Bảo hành:
 - + Thời gian bảo hành hàng hóa theo đúng yêu cầu của hồ sơ mời thầu
 - + Phương thức bảo hành: Khi có yêu cầu về bảo hành, Nhà thầu phải cử chuyên gia (nhân sự có chuyên môn phù hợp) liên hệ để thực hiện công tác bảo hành không chậm quá 48 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư. Nếu hết thời gian này mà Nhà thầu chưa liên hệ để thực hiện công tác bảo hành hoặc có liên hệ nhưng không đáp ứng theo yêu cầu của Chủ đầu tư thì Chủ đầu tư có quyền thuê nhà thầu khác thực hiện và toàn bộ kinh phí thuê này do nhà thầu chi trả.
- Bảo trì: Thời gian bảo trì định kỳ trong thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

1.3.2. Tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa.

- Bảng chào đáp ứng kỹ thuật (bảng so sánh thông số kỹ thuật) theo mẫu tại mục 1.3.3 Chương V. Đề nghị nhà thầu kê khai đầy đủ thông tin, ghi cụ thể tên tài liệu tham chiếu, số trang và trích dẫn nội dung tham chiếu cụ thể. Nhà thầu phải nộp đồng thời file Word của Bảng chào và bản scan có ký đóng dấu hợp lệ.
- Cung cấp Catalogue hoặc các tài liệu kỹ thuật để chứng minh thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT đối với hàng hóa thuộc gói thầu, nếu ngôn ngữ không phải là tiếng Việt phải đính kèm bản dịch sang tiếng Việt theo quy định.

1.3.3. Bảng so sánh thông số kỹ thuật chào thầu

- Nhà thầu kê khai đầy đủ thông tin theo mẫu dưới đây và cung cấp file định dạng Word kèm E-HSMT cung cấp file scan bản in cho chữ ký, đóng dấu hợp lệ. Nhà thầu phải đảm bảo và chịu trách nhiệm về sự thống nhất giữa nội dung file Word và file Scan hoàn toàn thống nhất.

BẢNG SO SÁNH THÔNG SỐ KỸ THUẬT HÀNG HÓA DỰ THẦU

STT	Nội dung yêu cầu của E-HSMT	Nội dung E-HSMT nhà thầu chào	Tài liệu tham chiếu
1			(Nhà thầu kê khai đầy đủ các thông tin yêu cầu)

Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: *Không có bản vẽ*

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- *Nội dung kiểm tra: Kiểm tra toàn bộ hàng hóa theo yêu cầu của hợp đồng.*

- *Thử nghiệm: Theo yêu cầu của Chủ đầu tư.*

- *Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật, không đáp ứng như các yêu cầu của E-HSMT thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Toàn bộ các chi phí và chi phí liên quan cho việc tiến hành thay thế hoặc điều chỉnh này do nhà thầu chịu.*